TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI

Số 22/2021/QĐHG-HNGĐ

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ân Thi, ngày 03 tháng 12 *năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ H GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

Thẩm phán ra quyết định: Ông Hoàng Lương Hồng.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật H giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả H giải tại Tòa án ngày 17 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Dân sự giữa:

- Người khởi kiện: Chị Lương Thị L, sinh năm 1995

- Người bị kiện: Anh Lâm Quang H, sinh năm 1997

Đều trú tại: BT, thị trấn Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả H giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do H giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả H giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật H giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả H giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả H giải thành tại Tòa án giữa các bên H giải: Chị Lương Thị L và anh Lâm Quang H.

2. Công nhận kết quả H giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị L và anh Lâm Quang H.

- Về con chung: Chị Lương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Thảo V, sinh ngày 08/11/2017 cho đến tuổi thành niên. Anh H không phải cấp dưỡng tiền

nuôi con chung cho chị L. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản

- Về tài sản chung: Chị L, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật H giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ân Thi;
- UBND thị trấn Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Hoàng Lương Hồng

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐ:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân cấp tỉnh của tỉnh đó nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện (ví dụ: Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân quận Hải An,

thành phố Hải Phòng thì ghi "TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG"; Ghi "TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO" nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

(2) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định;

(3) Ghi loại tranh chấp, VD: HNGĐ, DS, KDTM…….

(4) Ghi họ tên của Thẩm phán ký quyết định.

(5) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện đề nghị giải quyết.

(7) (8) Ghi đầy đủ tên, năm sinh, nơi cư trú của các bên đương sự.

(9) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(10) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các bên về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ việc đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án.